

CHƯƠNG TRÌNH**Phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026 - 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (viết tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW); Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; căn cứ thực trạng phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình phát triển kinh tế tư nhân như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Cụ thể hóa kịp thời, đầy đủ và đồng bộ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 68-NQ/TW và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội đối với phát triển kinh tế tư nhân.

- Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá nhằm phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, thực sự trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế tỉnh; góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại. Đồng thời, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch; khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong xã hội cho phát triển kinh tế tư nhân.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Chương trình phải bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy đảng, sự quản lý thống nhất của chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; phân công rõ cơ quan chủ trì, phối hợp; bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện.

- Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh, bổ sung giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, tự lực, tự cường của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân; đồng thời, bảo đảm tuân thủ pháp luật, nâng cao đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao, trở thành một động lực quan trọng nhất trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đồng thời, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, công bằng, minh bạch, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phần đầu có 85.000 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, bình quân 21,5 doanh nghiệp/người dân; trong đó phần đầu có 15 doanh nghiệp tư nhân nằm trong nhóm 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt khoảng 13-14%/năm, đóng góp khoảng 55-58% GRDP của tỉnh.

- Kinh tế tư nhân đóng góp khoảng 35-40% tổng thu ngân sách tỉnh, giải quyết việc làm cho khoảng 84-85% tổng số lao động; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 10-12%/năm.

- Vốn đầu tư khu vực kinh tế tư nhân chiếm khoảng 38-40% tổng vốn đầu tư toàn xã hội.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Phần đầu có khoảng 160.000 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; đóng góp khoảng trên 60% GRDP của tỉnh.

III- NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền; đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; coi kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng, là trụ cột của nền kinh tế nhằm tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân.

Tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và Chương trình này; đa dạng hóa hình thức, phương thức tuyên truyền, bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Các cơ quan truyền thông, báo chí nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền; bảo đảm khách quan, trung thực, kịp thời; cổ vũ, lan tỏa các mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả; khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội; đồng thời, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, doanh nhân.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

Quán triệt và nêu cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới tư duy và nhận thức của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức theo hướng chuyển từ tư duy kiểm soát sang tư duy đồng hành, giảm thiểu sự can thiệp và xóa bỏ các rào cản hành chính, coi doanh nghiệp là đối tượng “phục vụ” thay vì đối tượng “quản lý”; nghiêm cấm việc lạm dụng quyết định hành chính và cơ chế “xin - cho”. Đồng thời, tổ chức thực thi chính sách, pháp luật một cách công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường, bảo đảm không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực như vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực khác.

Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nhằm loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Tăng cường vai trò của kinh tế tư nhân, doanh nhân trong tham gia góp ý, phản biện chính sách, bảo đảm thực chất, hiệu quả, minh bạch.

Rà soát các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp để sửa đổi hoặc ban hành bảo đảm hỗ trợ thiết thực, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp vừa và nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính. Nâng cao Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử, Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 và Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ

về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025-2026; đẩy nhanh tiến độ thực hiện thủ tục hành chính đối với các dự án đầu tư trọng điểm. Xây dựng quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức trong việc giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.

Xây dựng cơ sở dữ liệu về kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh để phục vụ cho công tác đánh giá, đề xuất mục tiêu phát triển phù hợp cho từng giai đoạn.

Chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết; bảo đảm nguyên tắc chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra mỗi năm một lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc doanh nghiệp vi phạm; xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp. Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra, kiểm tra. Triển khai thanh tra, kiểm tra trực tuyến, ưu tiên thanh tra, kiểm tra từ xa dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm thanh tra, kiểm tra trực tiếp. Miễn kiểm tra thực tế đối với các doanh nghiệp tuân thủ tốt quy định pháp luật.

Tăng cường công tác quản lý, quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật. Đẩy mạnh phát triển thị trường, kích cầu tiêu dùng, đa dạng hoá các kênh phân phối, phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử; triển khai thực chất, hiệu quả Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"; nâng cấp, đổi mới chương trình xúc tiến thương mại quốc gia; hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh

Thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo hướng sắp xếp lại không gian phát triển, tối ưu hóa nguồn lực sau sắp xếp đơn vị hành chính; chú trọng phát triển các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp sáng tạo và logistics.

Tập trung thu hút đầu tư, hoàn thiện hạ tầng các khu, cụm công nghiệp tạo quỹ đất, mặt bằng cho các doanh nghiệp tư nhân thuê; thực hiện công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt để đẩy nhanh tiến độ giao đất, cho thuê đất cho các doanh nghiệp; xác định quỹ đất đối với từng khu công nghiệp, cụm công nghiệp bảo đảm bình quân tối thiểu 20ha/khu, cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng dành cho doanh nghiệp nêu trên; thực hiện chính sách ổn định giá đất sản xuất kinh doanh.

Đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, thủy lợi, hạ tầng cảng - logistics, hạ tầng công nghiệp - thương mại - dịch vụ; phát triển hạ tầng số hiện đại với đường truyền tốc độ cao, phủ sóng 5G, trung tâm dữ liệu, nền tảng dữ liệu mở, ứng dụng dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo; bảo đảm an toàn, an ninh mạng, thúc đẩy chuyển đổi số, thương mại điện tử, tạo động lực mới cho kinh tế tư nhân phát triển bền vững.

Đẩy mạnh công tác ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện rà soát, đề xuất phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

3.2. Tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn vốn

Ưu tiên nguồn vốn tín dụng cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng. Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ lãi suất 2%/năm cho các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khi vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).

Khuyến khích các tổ chức tín dụng giảm lãi suất cho doanh nghiệp tư nhân vay để triển khai các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị. Rà soát, cải tiến các quy trình, thủ tục cho vay đối với các doanh nghiệp, khuyến khích cho vay dựa trên phương án sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra; cho vay dựa trên các tài sản bảo đảm bao gồm: Động sản, tài sản vô hình, tài sản hình thành trong tương lai phù hợp với quy định của pháp luật.

Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó tập trung hỗ trợ cho các doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hóa chế độ kế toán, kiểm toán,... để tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

Khuyến khích các cơ sở giáo dục đào tạo, đào tạo nghề hợp tác, phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài; tiếp nhận và nhân rộng các chương trình đào tạo tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động của tỉnh đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới; nâng cao chất lượng hoạt động dự báo về

nhu cầu nguồn nhân lực, nhu cầu việc làm và nhu cầu đào tạo ngành dịch vụ. Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về thị trường lao động, lao động qua đào tạo gắn với phân tích, dự báo và cung ứng dịch vụ thông tin thị trường lao động của tỉnh, kết nối với hệ thống dữ liệu, thông tin dự báo nhu cầu nhân lực quốc gia. Gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm sau đào tạo. Khuyến khích các hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và thu hút doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào công tác đào tạo nhân lực.

Tập trung thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực. Hỗ trợ các trường đại học đã thu hút đầy nhanh tiến độ đầu tư. Ưu tiên bố trí nguồn lực, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo hiện đại cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; thực hiện hiệu quả các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân. Thúc đẩy giáo dục, đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

Tham gia chủ động, có hiệu quả chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành cho khu vực kinh tế tư nhân theo hướng dẫn của Bộ Tài chính; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho đội ngũ doanh nhân trong tỉnh.

4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả trong kinh tế tư nhân

Triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó triển khai làm tốt công tác: (i) Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư mạo hiểm, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo kể từ thời điểm phát sinh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp; (ii) miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp cho các cá nhân, tổ chức đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (iii) miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân cho các chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (iv) hỗ trợ chi phí để doanh nghiệp đầu tư mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, chi phí thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền

vững, tuần hoàn thông qua cơ chế khấu trừ thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc tài trợ qua các quỹ.

Ưu tiên bố trí nguồn lực để đầu tư, phát triển các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm chính sách mới, đặc thù, nghiên cứu thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo, hình thành Quỹ đầu tư mạo hiểm nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

Có cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số của tỉnh; khuyến khích doanh nghiệp thành lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nghiên cứu phát triển; sử dụng quỹ để tự triển khai hoặc đặt hàng nghiên cứu phát triển bên ngoài theo cơ chế khoán sản phẩm.

5. Thúc đẩy kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp FDI

Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách hỗ trợ để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.

Tăng cường xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng. Tích cực, chủ động trao đổi, đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án.

Thường xuyên tổ chức các hội thảo, hội nghị gặp mặt doanh nghiệp để tăng cường sự kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, các doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp FDI; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia các tổ chức hội, tổ chức và thành lập các hội để hỗ trợ, chia sẻ cơ hội hợp tác kinh doanh.

6. Hình thành và phát triển các doanh nghiệp lớn và vừa; hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ và vừa, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

Bố trí, huy động, lồng ghép các nguồn lực để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (*Go Global*) do Chính phủ triển khai.

Khuyến khích, tạo điều kiện để doanh nghiệp tư nhân tham gia đầu tư các dự án trọng điểm của tỉnh theo đúng quy định của pháp luật. Đẩy mạnh đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân, trọng tâm là các mô hình đối tác công - tư (PPP). Nghiên cứu, đề xuất hình thành khu thương mại tự do, phát triển các mô hình kinh tế mới như kinh tế tầm thấp, tạo lập môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh thuận lợi cho khu vực kinh tế tư nhân; ưu tiên thu hút các nhà đầu tư chiến lược có uy tín, năng lực ở tầm quốc gia và quốc

tế, góp phần phát huy vai trò động lực của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội.

Xây dựng và triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi và động lực mạnh mẽ để các doanh nghiệp tư nhân tham gia đầu tư, phát triển và cung ứng các dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao; đồng thời, thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân và xã hội.

Triển khai có hiệu quả, thực chất chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; khuyến khích các hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

Tập trung hỗ trợ tiếp cận, sử dụng các sản phẩm tài chính cho đối tượng chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

7. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh

Làm tốt công tác tuyên truyền, xây dựng đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hoá kinh doanh, trung thực, thanh liêm, trách nhiệm xã hội. Lấy đạo đức, văn hoá kinh doanh làm cốt lõi, đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật.

Bổ sung mở rộng các nội dung đào tạo về khởi sự, khởi nghiệp kinh doanh nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trong học sinh, sinh viên, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong toàn xã hội; nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần kinh doanh, đổi mới sáng tạo của mọi người dân. Tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình, tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng.

Thiết lập mối quan hệ giữa các cấp ủy đảng, chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành, trong đó các cơ quan quản lý nhà nước phải chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp tư nhân theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; đồng thời phát huy vai trò góp ý, phản biện chính sách của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trung thực, kịp thời, đúng bản chất các vấn đề khó khăn, vướng mắc; nghiêm cấm việc thao túng, trục lợi chính sách, lợi dụng, làm tha hóa cán bộ, công chức.

Doanh nghiệp tư nhân, đội ngũ doanh nhân cần chủ động đổi mới tư duy kinh doanh theo hướng năng động, sáng tạo; giữ vững bản lĩnh, nuôi dưỡng ý chí và khát vọng vươn lên; không ngừng học hỏi, nâng cao năng lực, phẩm chất và trình độ, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, qua đó nỗ lực phấn đấu phát triển bền vững, làm giàu chính đáng.

Không ngừng củng cố, nâng cao vai trò, chức năng, nhiệm vụ và hiệu quả hoạt động của các hiệp hội, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, doanh nhân nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; đồng thời tham gia tích cực vào việc xây dựng, phản biện và giám sát quá trình thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh.

(Chi tiết các nhiệm vụ trọng tâm tại Phụ lục kèm theo)

IV- KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Nguồn lực thực hiện Chương trình được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; đồng thời lồng ghép, huy động hiệu quả nguồn kinh phí từ các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Bên cạnh đó, tăng cường thu hút và sử dụng các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cùng các nguồn vốn hợp pháp khác để bảo đảm triển khai Chương trình đồng bộ, hiệu quả và bền vững trên địa bàn tỉnh.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy Đảng thuộc Tỉnh ủy tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm phù hợp, hiệu quả, sát với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Đảng ủy HĐND tỉnh lãnh đạo HĐND tỉnh rà soát, xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân theo đúng quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết số 68-NQ/TW và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh; thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện.

3. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể hóa để triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Chương trình này với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình phù hợp và phân công cụ thể trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện, ban hành **trong tháng 4/2026**. Rà soát, nghiên cứu, tham mưu các cơ chế, chính sách, quy định của tỉnh phù hợp với thực tiễn để thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tăng cường tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 68-NQ/TW và Chương trình này; định hướng, hướng dẫn tuyên truyền nội bộ, trên báo chí, mạng xã hội nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, tạo sự đồng thuận thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh

5. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Chương trình này. Phát động phong trào thi đua sáng tạo, khởi nghiệp; phát huy

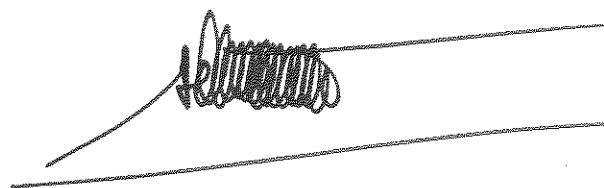
vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân.

6. Giao Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả và báo cáo những vướng mắc (nếu có) trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình này; tham mưu tổ chức đánh giá sơ kết, tổng kết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Đảng ủy Chính phủ (báo cáo),
- Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
- Các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Hồng Thái

PHỤ LỤC

CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN TỈNH BẮC NINH GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Ban hành kèm theo Chương trình số 21-CTr/TU ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Tỉnh ủy Bắc Ninh)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Nhóm nhiệm vụ: Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền; đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân			
1	Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế tư nhân trên các mạng xã hội, báo điện tử, báo viết để khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp; cổ vũ, lan toả mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ sự tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc của mọi người dân, doanh nghiệp để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân.	Đảng ủy UBND tỉnh, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Xây dựng các chương trình chuyên đề về phát triển kinh tế tư nhân trên báo và phát thanh, truyền hình để khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp; cổ vũ, lan toả mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ sự tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc của mọi người dân, doanh nghiệp để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân	Báo và phát thanh, truyền hình Bắc Ninh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
II	Nhóm nhiệm vụ: Đẩy mạnh cải cách hành chính; hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân			
3	Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4	Nghiên cứu xây dựng quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
5	Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Bắc Ninh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Định kỳ hàng năm
6	Triển khai thực hiện cơ chế “luồng xanh 24 giờ” và “luồng xanh 60%” trong thực hiện thủ tục hành chính đối với các dự án trọng điểm	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
7	Rà soát, chuẩn hóa quy trình cấp phép đầu tư theo mô hình điện tử, rút ngắn thời gian công bố kết quả theo hướng dẫn của Bộ Tài chính	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
8	Ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
9	Xây dựng kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Định kỳ hàng năm
10	Rà soát, nâng cao Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử, Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
11	Nhóm nhiệm vụ: Hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để kịp thời khắc phục, kiến nghị sửa đổi những bất cập, chồng chéo, không phù hợp	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
12	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hỗ trợ pháp lý liên ngành hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh giai đoạn 2026-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Xây dựng và ban hành Kế hoạch năm 2026; triển khai thực hiện

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
13	Xây dựng chính sách hỗ trợ giảm tối thiểu 30% tiền thuê lại đất trong vòng 05 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	giai đoạn 2026-2030 Năm 2026
14	Rà soát, xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
15	Xây dựng và ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất la tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng (quy định tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê)	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
16	Xây dựng chính sách phát triển giáo dục mầm non, phổ thông ngoài công lập và cơ chế hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
17	Triển khai có hiệu quả chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với các doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực xã hội hóa	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2030
18	Rà soát, ban hành và triển khai có hiệu quả chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với các doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2030
19	Xây dựng và ban hành chính sách thu hút, ưu đãi, hỗ trợ đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2026-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
20	Nghiên cứu xây dựng và ban hành chính sách hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
21	Nghiên cứu xây dựng Đề án thành lập khu thương mại tự do tỉnh Bắc Ninh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
22	Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách: (i) Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (ii) Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (iii) Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học nhận được từ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (iv) Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2030
III	Nhóm nhiệm vụ: Tạo thuận lợi, hỗ trợ cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, mặt bằng cho sản xuất kinh doanh, vốn, nhân lực chất lượng cao			
23	Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tạo quỹ đất, không gian phát triển mới cho khu vực kinh tế tư nhân	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
24	Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị, quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch có liên quan thống nhất với Quy hoạch tỉnh, khắc phục tình trạng chồng chéo giữa các quy hoạch tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân tiếp cận quỹ đất, mặt bằng cho sản xuất kinh doanh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2027
25	Rà soát, lập, điều chỉnh danh mục các khu đất đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Định kỳ hàng năm

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
26	Rà soát các tài sản công được chuyển giao, công bố danh mục tài sản công cho thuê. Ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
27	Thu hút đầu tư phát triển các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, hoàn thiện đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu, CCN đã được chấp thuận chủ trương đầu tư để tạo quỹ đất sạch, đáp ứng nhu cầu đầu tư của các doanh nghiệp	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2030
28	Triển khai thực hiện tốt chính sách hỗ trợ lãi suất 2%/năm cho các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2030
29	Triển khai thực hiện Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho đội ngũ doanh nhân	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2030
30	Triển khai thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho các lãnh đạo doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh, trong đó tập trung đào tạo lãnh đạo các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực thế mạnh của tỉnh như công nghiệp điện tử, bán dẫn, công nghiệp công nghệ cao.	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2030
31	Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ tri thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới, Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và các văn bản cụ thể hóa triển khai của tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2030
32	Xây dựng chương trình, kế hoạch hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu uy tín; đổi mới chương trình đào tạo, hiện đại hóa phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhất là trí tuệ nhân tạo	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
IV	Nhóm nhiệm vụ: Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyên đổi xanh, kinh doanh hiệu quả trong kinh tế tư nhân			
33	Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Ninh.	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
34	Xây dựng Đề án thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm tỉnh Bắc Ninh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
35	Xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển công dân số toàn diện giai đoạn 2026-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Xây dựng và ban hành Kế hoạch năm 2026; triển khai thực hiện giai đoạn 2026-2030
36	Rà soát, quy hoạch Khu nghiên cứu phát triển khoa học và công nghệ tập trung; Viện nghiên cứu khoa học, công nghệ cao cấp vùng Thủ đô	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
V	Nhóm nhiệm vụ: Thúc đẩy kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp Nhà nước và các doanh nghiệp FDI			
37	Tích cực, chủ động trao đổi, đàm phán với các chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án.	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2030
38	Tổ chức các hội thảo, hội nghị gặp mặt doanh nghiệp để tăng cường sự kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, giữa các doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2030
39	Nghiên cứu triển khai xây dựng nền tảng số đổi mới sáng tạo mở kết nối doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp FDI	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
VI	Nhóm nhiệm vụ: Hình thành và phát triển các doanh nghiệp lớn và vừa; hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ và vừa, siêu nhỏ và hộ kinh doanh			
40	Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư về cơ chế đặt hàng, đấu thầu hạn chế hoặc chỉ định thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và chính sách ưu đãi khuyến khích khu vực kinh tế tư nhân tham gia cùng Nhà nước vào các lĩnh vực chiến lược, các dự án quan trọng của tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
41	Triển khai lựa chọn doanh nghiệp để tham gia Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số và chuyên đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ.	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương
42	Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global)	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo hướng dẫn của Trung ương

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
43	Triển khai có hiệu quả chính sách miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu theo Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2030
44	Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản liên quan	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2030
VII	Nhóm nhiệm vụ: Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh			
45	Tổ chức, công bố và vinh danh các doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu, đóng góp nhiều cho sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội của địa phương	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026-2030
46	Tổ chức lấy ý kiến góp ý, phản biện chính sách của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp	Đảng ủy UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên